



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico

Thời gian: 8h00', thứ năm ngày 23 tháng 5 năm 2024

Địa điểm: Hội trường số 1, Văn phòng Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Phú Xá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Hình thức biểu quyết
1	8h00-8h05	- Tiếp đón Đại biểu và Cổ đông - Kiểm tra thông tin cổ đông	Ban tổ chức Ban KT thông tin CD	
2	8h05-8h10	- Báo cáo kết quả kiểm tra thông tin cổ đông tham dự Đại hội	Ban KT thông tin CD	Thẻ biểu quyết
3	8h10-8h30	- Giới thiệu đại biểu - Trình bày Quy chế tổ chức Đại hội - Mời Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa	Ban tổ chức	
4	8h30-8h40	- Khai mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội	
		- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội - Giới thiệu, thông qua Tổ thư ký - Giới thiệu, thông qua Ban kiểm phiếu		Thẻ biểu quyết
		- Thông qua chương trình Đại hội		Thẻ biểu quyết
5	8h40-9h10	- Báo cáo thực hiện kết quả SXKD năm 2023, Kế hoạch SXKD năm 2024	Ông Trần Văn Long TV HĐQT, GD Công ty	Thẻ biểu quyết
		- Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch ĐTXD 2024		
6	9h10-9h20	- Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024	Ông Lý Xuân Tuyên Chủ tịch HĐQT	Thẻ biểu quyết
7	9h20-9h30	- Báo cáo hoạt động của BKS về kết quả kinh doanh của Công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024	Ông Nguyễn Đình Chiến Trưởng BKS	Thẻ biểu quyết
8	9h30-9h35	- Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029	Ông Lý Xuân Tuyên Chủ tịch HĐQT	

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Hình thức biểu quyết
9	9h35-9h55	- Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử	Ban kiểm phiếu	
10	9h55-10h00	- Thông qua Quy chế bầu cử	Đoàn Chủ tọa	
11	10h00-10h10	- Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS	Ban kiểm phiếu	Phiếu bầu cử
12	10h10-10h15	- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;	Ông Lại Trí Cường Kế toán trưởng	Thẻ biểu quyết
13	10h15-10h20	- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023		Thẻ biểu quyết
14	10h20-10h25	- Tờ trình thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023. Kế hoạch thực hiện năm 2024		Thẻ biểu quyết
15	10h25-10h30	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	Ông Nguyễn Đình Chiến Trưởng BKS	Thẻ biểu quyết
16	10h30-10h40	- Công bố kết quả bầu cử	Ban kiểm phiếu	
17	10h40-11h00	- Nghỉ giải lao. - Bầu Chủ tịch HĐQT, bầu Trưởng ban kiểm soát	HĐQT, BKS	Phiếu bầu
18	11h00-11h05	- Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim loại màu TN - Vimico	Ông Trần Minh Tuấn TV HĐQT	Thẻ biểu quyết
19	11h05-11h10	- Tờ trình sửa đổi nội dung đăng ký mã ngành trong Giấy đăng ký kinh doanh		Thẻ biểu quyết
20	11h10-11h25	- Thảo luận các nội dung Báo cáo, tờ trình (STT từ 5-7; 12-15,18,19)		
21	11h25-11h30	- Biên bản kiểm phiếu các nội dung đã trình tại ĐH	Ban kiểm phiếu	
22	11h30-11h40	- Trình bày và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	Thư ký Đại hội Chủ tọa Đại hội	Thẻ biểu quyết
23	11h40-11h50	- HĐQT, BKS nhiệm kỳ ra mắt ĐH - Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và thể lệ biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung được quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội được thực hiện thành công, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ của Công ty.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, ĐIỀU KIỆN NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 29/3/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) xác nhận.

Điều 4. Quyền của cổ đông và người được đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

- Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
- Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền thì ủy quyền cho người

khác dự họp Đại hội đồng cổ đông, người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông.

Trường hợp cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.

3. Được Ban tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông.

4. Phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết) của cổ đông đó sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông với Ban kiểm tra thông tin cổ đông.

6. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký, trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:

a) Giấy chứng minh thư nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực.

b) Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông: (i) nếu cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó; (ii) nếu cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

c) Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra thông tin cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội đồng cổ đông không nhận Thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điều 19, Điều lệ Công ty.

6. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như là "không có ý kiến" với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội sau đó. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, nhưng đã thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó được coi là không tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa đại hội có thể mời 01 thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành Công ty để cùng điều hành Đại hội.

3. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm sau:

- a) Chủ trì, điều khiển Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
- c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d) Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- đ) Làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung, dân chủ, điều hành Đại hội một cách hợp lệ, nghiêm túc và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

4. Chủ tọa Đại hội có quyền sau:

- a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội;

c) Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác theo quy định tại Khoản 8 Điều 146, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 7 Điều 19, Điều lệ Công ty.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Chủ tọa đề cử để giúp việc Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Thư ký Đại hội có nhiệm vụ

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.

b) Dự thảo kết luận và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu. Trình bày trước Đại hội đồng cổ đông về biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu tối đa không quá 07 (bảy) thành viên, gồm 01 (một) Trưởng ban và các thành viên kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm phiếu

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029. Thực hiện việc kiểm, đếm số thẻ biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết. Đối với Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029 thực hiện theo Điều 15 Quy chế này.

b) Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

c) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông.

d) Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

e) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu, phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 cho Thư ký Đại hội.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm tra thông tin cổ đông

1. Ban kiểm tra thông tin cổ đông tối đa không quá 03 (ba) thành viên, gồm Trưởng ban và các thành viên để thực hiện chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra thông tin cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh thư nhân dân, thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu khác có liên quan đến cuộc họp.

c) Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra thông tin cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (khi cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

2. Trường hợp người đến dự họp không đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra thông tin cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử, các tài liệu khác có liên quan đến cuộc họp.

Chương III

CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Điều 10. Tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt ngày 29/3/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam xác nhận. Ban kiểm tra thông tin cổ đông thông báo số lượng tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này, thì việc triệu tập và Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trình tự tổ chức Đại hội (Xem chương trình Đại hội gửi kèm theo)

3. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, đưa ra ý kiến chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào phiếu câu hỏi gửi cho Thư ký đại hội để chuyển tới Chủ tọa đại hội.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội thông qua. Chủ tọa Đại hội có quyền đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá năm (5) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Chủ tọa phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn năm (5) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

2. Hình thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết từng nội dung theo chương trình Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết hoặc phiếu bầu cử (nội dung giơ thẻ, nội dung bỏ phiếu bầu cử được quy định cụ thể tại chương trình đại hội).

a) Khi biểu quyết một nội dung được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết như sau:

- Nếu bằng hình thức giơ thẻ: Cổ đông giơ thẻ biểu quyết lên cao;
- Nếu bằng hình thức phiếu bầu cử được quy định tại Điều 15 Quy chế này.

b) Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến theo trình tự: tán thành; không tán thành; không có ý kiến.

3. Điều kiện thông qua

- Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp tham dự Đại hội biểu quyết tán thành.

- Đối với việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029 sẽ được thực hiện theo Điều 15 Quy chế này.

Điều 14. Thẻ biểu quyết

1. Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban kiểm tra thông tin cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp việc cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Điều 15. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029

1. Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029 sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, công khai, trực tiếp tại Đại hội và bỏ phiếu kín.

2. Phiếu bầu cử

a) Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện ủy quyền, tổng số quyền biểu quyết;

b) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị (màu hồng) và 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát (màu vàng) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác;

d) Cách ghi phiếu bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông /đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).

e) Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

- Không thuộc trường hợp quy định tại điểm f khoản này Điều này.

f) Phiếu bầu cử không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho tất cả các ứng viên.

g) Các trường hợp phiếu bầu cử được Ban kiểm phiếu xem xét (i) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền); (ii) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông.

Những trường hợp này sẽ được Ban kiểm phiếu lập biên bản đính chính ngay tại đại hội và đề nghị cổ đông đính chính lại việc biểu quyết cho các ứng cử viên theo tỷ lệ bầu cử ban đầu đã đánh dấu để phù hợp với số phiếu được bầu của cổ đông đó hoặc bổ sung chữ ký và ghi rõ họ tên theo quy định.

3. Tổ chức kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại địa điểm họp Đại hội ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu phát ra/ số phiếu thu về/ số phiếu không được sử dụng.

4. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu tán thành, phiếu không tán thành, phiếu không có ý kiến; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng viên thành viên HĐQT, thành viên BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 16. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản họp Đại hội

a) Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản họp Đại hội. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 giờ và công bố thông tin theo quy định.

2. Căn cứ biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm tra thông tin cổ đông, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu và các tài liệu ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Biên bản Đại hội đồng cổ đông là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu. Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp kết quả và đưa vào dự thảo Nghị quyết. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua; trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử. việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico bao gồm 04 chương, 18 điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này. Các cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

3. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ năm 2024;
- Cổ đông;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lý Xuân Tuyên

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN-TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1346 /BC-TMC

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Long

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

Công ty triển khai kế hoạch SXKD 2023 luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị Công ty, Lãnh đạo Tổng công ty, Tập đoàn và Địa phương nơi có đơn vị hoạt động sản xuất. Các giải pháp quản lý, điều hành SXKD được xây dựng và điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với sự biến động của thị trường trong từng thời điểm để triển khai thực hiện KH SXKD.

2. Khó khăn: Bên cạnh những thuận lợi, hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty cũng gặp một số khó khăn sau:

- Giá kim loại kẽm giảm mạnh ở mức thấp, giá bán sản phẩm giảm nhiều so với kế hoạch (giá kẽm giảm 11,22 trđ/tấn), ảnh hưởng nhiều đến doanh thu và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, một số công đoạn phải tạm dừng sản xuất như xưởng tuyển Cúc Đường, sản xuất bột kẽm 60% tại màu II;

- Tình hình tài nguyên ngày càng khó khăn: Hàm lượng thực tế giảm nhiều so với tài liệu địa chất; Việc khai thác theo công suất quy định tại Giấy phép các mỏ hầu hết giảm sản lượng, phải cân đối, điều chỉnh khai thác chọn lọc tại các công trường có hàm lượng phù hợp để đáp ứng sản xuất của Công ty;

- Ngoài ra Công ty còn một số khó khăn trong công tác phát triển tài nguyên, thủ tục xin cấp và gia hạn giấy phép khai thác kéo dài (Dự án cải tạo nâng cao chất lượng NMK điện phân Thái Nguyên, Dự án khai thác chế biến chì kẽm Cúc Đường ..).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu về giá trị

- Doanh thu khoáng sản đạt 968,683 tỷ đồng, bằng 100,96% kế hoạch năm;
- Nộp ngân sách đạt 145,212 tỷ đồng, bằng 87,84% kế hoạch năm;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 50,089 tỷ đồng, bằng 43,% kế hoạch năm;
- Tổng quỹ tiền lương: 184,5 tỷ đồng, bằng 95,1% kế hoạch năm;
- Tiền lương BQ theo nguồn 11,8 trđ/ng/tháng bằng 96,78% kế hoạch năm;
- Tổng giá trị SCL: 24,384 tỷ đồng, bằng 60,18% kế hoạch năm;
- Giá trị thực hiện đầu tư xây dựng: 48,7 tỷ đồng, bằng 87,59% kế hoạch năm (giá trị đã giải ngân trên BCTC).

2. Sản phẩm sản xuất, tiêu thụ

2.1. Sản phẩm sản xuất

- Kẽm thỏi 99,95% đạt 11.660 tấn (trong đó tự sản xuất 8.815 tấn/9.500 tấn, bằng 92,79% KH năm; từ gia công thuê 2.845 tấn)

- Axits sunfuaric 96% đạt 15.752 tấn/12.122 tấn, bằng 129,94% KH năm;
- Tinh quặng chì sunfua đạt 4.346 tấn/4.712 tấn, bằng 92,24% KH năm;
- Tinh quặng chì ôxit 20% đạt 186 tấn/2.548 tấn, bằng 7,29% KH năm;
- Tinh quặng thiếc quy 50%Sn 86 tấn/150 tấn bằng 57,26% KH năm (thiếc thỏi 40 tấn);
- Tinh quặng đồng 22%Cu, đạt 480 tấn/773 tấn, bằng 62,13% KH năm.

2.2. Sản phẩm tiêu thụ

- Kẽm thỏi 99,95% đạt 9.992 tấn, bằng 105,18% KH năm;
- Axits sunfuaric 96% đạt 16.223 tấn, bằng 154,37% KH năm;
- Tinh quặng chì sunfua đạt 5.166 tấn, bằng 109,64% KH năm;
- Tinh quặng chì ôxit 20% đạt 335 tấn, bằng 12,88% KH năm;
- Thiếc thỏi đạt 59 tấn, bằng 80,68% KH năm;
- Tinh quặng đồng 22% đạt 350 tấn, bằng 45,3% KH năm.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC CHỦ YẾU

1. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

- Sản xuất năm 2023 toàn Công ty đã chủ động ứng phó trước những khó khăn của chiến tranh Nga- Ukraine... không để ảnh hưởng lớn đến sản xuất. Công tác chỉ đạo sản xuất luôn coi nhiệm vụ đảm bảo ATLĐ, VSMT lên hàng đầu.

- Công ty và các đơn vị đã bám sát các giải pháp điều hành đã đề ra (QĐ số 28/QĐ-TMC ngày 03/01/2023) gồm 09 nhóm giải pháp và đã đạt hiệu quả cao. Điển hình là các giải pháp về: Phát triển tài nguyên mỏ; ổn định công nghệ tuyển khoáng, nâng cao thực thu và chất lượng sản phẩm tại tất cả các khâu tuyển khoáng, luyện kim, cơ giới hóa trong khai thác hầm lò,...

- Điều hành về mặt sản lượng đảm bảo đúng quy định pháp luật. Đặc biệt trong quý II, quý III giá kim loại màu giảm mạnh. Nhà máy kẽm có nguy cơ phải dừng cục bộ do thiếu nguyên liệu sản xuất, Công ty đã gia công kẽm thỏi đảm bảo Nhà máy kẽm sản xuất liên tục có hiệu quả.

- Kết quả năm 2023 Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đảm bảo việc làm và thu nhập cơ bản ổn định cho toàn thể CBCNV.

2. Đối với công tác quản lý kỹ thuật cơ bản

2.1. Công tác Khai thác mỏ:

Công tác khai thác mỏ năm 2023 trên cơ sở công suất mỏ được cấp phép và kế hoạch đề ra, các đơn vị đã bám sát giải pháp điều hành để triển khai ngay từ đầu năm. Cân đối, điều chỉnh khai thác chọn lọc tại các công trường có hàm lượng phù hợp để đáp ứng sản xuất xởng tuyển, luyện của Công ty; chủ động giảm sản lượng khai thác quặng ôxít chì (mỏ Cúc Đường).

Trong năm đã triển khai đạt hiệu quả các giải pháp cơ giới hóa hầm lò như: kết nối các khu khai thác (như Suốc, Bô pen, Lũng Hoài, khuồi khem tại BMC) cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, nâng năng suất sản lượng khai thác năm 2024 tại khu vực này.

2.2. Công tác Tuyển khoáng:

Tích cực thực hiện các giải pháp hợp lý hóa thiết bị công nghệ tuyển nhằm xác định rõ độ mịn nghiền phù hợp, tối ưu cho quặng chì kẽm vào tuyển (cả 02 xưởng tuyển sunfua) để ổn định công nghệ & nâng cao HL tinh quặng kẽm tại xưởng tuyển Chợ Điền, nâng cao thực thu xưởng tuyển Làng Hích. Kết quả tại xưởng tuyển Làng Hích đã tăng được thực thu kẽm từ 81,03% năm 2022 lên 85,11% năm 2023; thực thu chì từ 89,19% năm 2022 lên 90,7% năm 2023.

Tập trung ổn định công nghệ tuyển Núi Pháo như: Điều chỉnh độ pH khâu tuyển chính và tuyển tinh đồng, khai thác tuyển chọn nâng cao hàm để tận thu tối đa sản phẩm, tăng thực thu. Kết quả đã tăng được thực thu đồng từ 74,59% năm 2022 lên 77,8% năm 2023; thực thu thiếc từ 56,74% năm 2022 lên 65,4% năm 2023.

2.3. Công tác Luyện kim:

Năm 2023 Công ty đã tập trung thực hiện triển khai các giải pháp bổ sung gió cấp 2 cho lò thiêu lớp sôi, (chạy lò thiêu lớp sôi ở chế độ nhiệt cao), giảm FeO trong sản phẩm cát bụi thiêu để hạn chế Fe^{+2} khi hòa tách nâng được công suất và chất lượng thiêu phẩm đáp ứng cho sản xuất ổn định; tiếp tục thực hiện một số các giải pháp giảm hàm lượng trong bùn thủy luyện;

Nâng cao chất lượng dung dịch điện phân, duy trì sử dụng oxi già thay thế 1 phần MnO_2 , sử dụng tấm dương cực có Bi cao để giảm hàm lượng Mn trong hệ thống xuống 14g/l; nâng cao hiệu quả hòa tách, điều hành linh hoạt việc lọc ép dung dịch đảm bảo dung dịch có chất lượng tốt nhất cho điện phân...; Trong 06 tháng cuối năm sản xuất kẽm thỏi bằng 100% nguyên liệu từ tinh quặng kẽm sun fua;

Cải tạo, sửa chữa tháp chuyển hóa SO_2 thành SO_3 nâng cao hiệu quả sản xuất axit H_2SO_4 .

2.4. Công tác Cơ điện:

Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ MMTB tại các đơn vị trong Công ty, đặc biệt là kiểm soát chất lượng vật tư sửa chữa đầu vào.

Giá trị SCL MMTB năm 2023 thực hiện 24,384 tỷ đồng bằng 60,18% KH năm; Công tác SCL MMTB đã được thực hiện nghiêm túc, bám sát theo kế hoạch và định ngạch sửa chữa, đảm bảo chất lượng và tiến độ. Các thiết bị sau khi sửa chữa hoạt động ổn định.

3. Công tác An toàn - Môi trường

- Công ty luôn xác định sản xuất phải đi đôi với đảm bảo an toàn và môi trường. Tăng cường kiểm tra định kỳ, phúc tra, kiểm tra chuyên đề tại các đơn vị

thành viên. Kiểm tra rà soát kế hoạch PCTT-TKCN tại các đơn vị trong Công ty để các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Trong năm đã tích cực làm việc với các cơ quan chức năng để được cấp giấy phép môi trường cho các đơn vị gồm: Giấy phép môi trường mỏ kẽm chì Chợ Điền, Mỏ kẽm chì Lang Hít, Bãi thải khô số 2 mỏ Chợ Điền; giấy phép môi trường PX Luyện kim màu II đã được UBND thành phố Thái Nguyên thông qua ngày 01/12/2023.

4. Công tác đầu tư

Trong năm đã tập trung thực hiện tốt các dự án đầu tư duy trì sản xuất tại các đơn vị trong toàn Công ty; Đầu tư nâng cấp bãi thải SaLung đáp ứng yêu cầu duy trì ổn định sản xuất năm 2024-2025, đồng thời đẩy nhanh thủ tục pháp lý dự án bãi thải kho mội để năm 2024 thực hiện thi cải tạo sức chứa cho các năm tiếp theo; Dự án Cúc Đường đã được Cơ quan quản lý Nhà nước thông qua dự án điều chỉnh để quyết toán dự án;

5. Công tác phát triển tài nguyên

- Công tác lập Đề án thăm dò nâng cấp, thăm dò phân sâu phát triển mỏ giai đoạn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2040:

+ Đề án thăm dò nâng cấp tài nguyên trong ranh giới Giấy phép mỏ Chợ Điền số 09/GP-BTNMT ngày 17/01/2022: Đã được cấp tháng 3 năm 2023, trong năm Công ty đang triển khai khoan theo KH thực hiện khoan đạt 750mk/2555mk của đề án.

+ Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ Núi Pháo: Ngày 12/12/2023 Đã được Bộ Tài nguyên & Môi trường đồng ý để Công ty thăm dò nâng cấp trữ lượng trong phạm vi Giấy phép khai thác tại công văn số 10466/BTNMT-KSVN.

+ Đề án thăm NCTL mỏ kẽm chì Cúc Đường: Hiện nay Công ty đang phối hợp Văn Phòng Hội đồng trữ lượng – Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉnh sửa để hoàn thiện đề án theo ý kiến thẩm định của Cục Khoáng sản Việt Nam và Cục Địa.

6. Công tác tài chính kế toán:

Trong năm 2023 giá bán các sản phẩm chính của Công ty giảm mạnh so với năm 2022, làm giảm dòng tiền từ bán hàng, ảnh hưởng đến tổng dòng tiền và thu xếp vốn hàng tháng của Công ty (đặc biệt các tháng cuối năm); song công tác tài chính kế toán vẫn duy trì ổn định cho SXKD của Công ty cụ thể:

- Thu xếp vốn cho SXKD: Thu xếp đủ vốn phục vụ ĐTXDCB và SXKD của toàn Công ty, bố trí đầy đủ vốn lưu động cho các đơn vị, tổng vốn lưu động toàn Công ty là: 993,129 tỷ đồng. Đối với vốn ĐTXD cơ bản, tổng số vốn thu xếp trong năm là: 29,79 tỷ đồng, trong đó nguồn vay dài hạn từ BIDV là 15,35 tỷ đồng, nguồn khấu hao TSCĐ là 14,44 tỷ đồng.

- Công tác tín dụng: Trong năm đã huy động và sử dụng các hạn mức vốn vay ngắn hạn, dài hạn ở mức hợp lý. Tổng tiền vay ngắn hạn trong năm là 173,109

tỷ đồng, dư nợ bình quân tháng là 14,426 tỷ đồng. Nhìn chung vốn vay ngắn hạn của Công ty được thu xếp với mức lãi suất ưu đãi, thời gian nhận nợ ngắn. Tổng tiền vay dài hạn trong năm là 15,350 tỷ đồng. Năm 2023, tiết giảm chi phí lãi vay so với kế hoạch là 921 triệu đồng, (KH là 4,318 tỷ đồng, thực hiện là 3,397 tỷ đồng).

- Công tác điều hành các hệ số tài chính: trong năm các hệ số tài chính của Công ty mức tốt, trong đó: Hệ số bảo toàn vốn là 1,3 lần; Hệ số thanh toán ngắn hạn là 0,89 lần (quy định là trên 0,5 lần); Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu là 17,3% (quy định trên mức lãi tiền gửi ngân hàng); Công ty được các ngân hàng xếp loại tín nhiệm tài chính ở mức cao.

7. Công tác lao động, tiền lương

- Lao động cuối kỳ 1.273 lao động, tăng 28 lao động & giảm 101 lao động so với thời điểm 01/01/2023.

- Thực hiện tốt chế độ quyền lợi cho người lao động. Phương án trả lương và cơ chế khuyến khích hợp lý cho người lao động ngày một hoàn thiện hơn như: Thực hiện xây dựng phương án trả lương gắn với hiệu quả công việc, gắn với công tác an toàn môi trường, ưu tiên tiền lương cho các vị trí quan trọng quyết định năng suất và hiệu quả như lao động khai thác hầm lò, lao động luyện kim, lao động tuyển khoáng. Mặc dù năm 2023 SXKD Công ty gặp nhiều khó khăn, các đơn vị mở giảm sản lượng theo Giấy phép, nguyên liệu cho sản xuất kèm thời hạn chế, Công ty đã điều hành linh hoạt lao động giữa các đơn vị mở đảm bảo thu nhập của lao động hầm lò, luyện kim, tuyển khoáng cơ bản ổn định.

8. Công tác quản trị

- Trong năm 2023, công tác quản trị chi phí đã thực hiện tốt các giải pháp đề ra. Quản lý chi phí tại các đơn vị chặt chẽ, xây dựng nhiều kịch bản giá thành khi giá kim loại kẽm giảm thấp với giá mức 2.400 usđ/tấn để đảm bảo sản xuất ổn định, hàng tháng tổ chức kiểm tra nghiệm thu đánh giá; chất lượng vật tư được đảm bảo, cung ứng vật tư kịp thời cho sản xuất.

- Triển khai các giải pháp tiết kiệm chi phí đạt hiệu quả, trong đó có các giải pháp điển hình như: Giải pháp kỹ thuật sử dụng Mangan đioxit MnO₂ vón cục;

- Trước diễn biến giá kim loại giảm sâu, Công ty đã linh hoạt trong điều hành, tiết kiệm chi phí hiệu quả do đó giá thành sản xuất và giá thành tiêu thụ đều giảm so với kế hoạch, giá trị tiết kiệm theo giá giao là 13,7 tỷ đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, song với sự quyết liệt, hợp lý trong điều hành, sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận, áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp kinh tế, kỹ thuật... nên kết thúc năm 2023 toàn Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định, SXKD có hiệu quả.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Dự báo năm 2024 còn nhiều khó khăn, thách thức do tình hình kinh tế Thế giới, khu vực và trong nước diễn biến phức tạp; giá kim loại kẽm chưa có dấu hiệu tăng trở lại; các khoản thuế, phí ngày càng tăng; Thủ tục xin giấy phép môi trường, nguồn nguyên liệu cung ứng cho NMK vẫn bị hạn chế vì công suất mỏ, ...

Trước tình hình đó, đòi hỏi Công ty phải có các giải pháp điều hành sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí sản xuất, phấn đấu giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng doanh thu: 863,7 tỷ đồng, bằng 89,16% so với TH năm 2023;
- Nộp ngân sách: 134,94 tỷ đồng, bằng 92,9 % so với TH năm 2023;
- Lợi nhuận trước thuế: 33,29 tỷ đồng, bằng 66,5 % so với TH năm 2023;
- Tổng quỹ lương sản phẩm: 190,0 tỷ đồng, bằng 102,98% so với TH năm 2023;
- Lao động trong kỳ 1.320 người, bằng 101,34% so với TH năm 2023;
- Tiền lương BQ: 11,99 tr.đ/ng/tháng, bằng 101,62% so với TH năm 2023;
- Tổng giá trị SCL: 26,335 tỷ đồng, bằng 108,0% so với TH năm 2023;
- Tổng giá trị ĐTXD: 71,6 tỷ đồng;
- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024: 12%.

2. Các chỉ tiêu sản xuất và tiêu thụ

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Sản xuất	Tiêu thụ
1	Kẽm thỏi	tấn	11.800	11.833
	<i>Kẽm thỏi sản xuất</i>	<i>Tấn</i>	<i>9.143</i>	<i>9.176</i>
	<i>Kẽm thỏi gia công</i>	<i>Tấn</i>	<i>2.657</i>	<i>2.657</i>
2	Axit sunfuric	tấn	17.700	15.794
3	Tinh quặng chì sunfua 50%	tấn	4.437	4.437
4	Tinh quặng chì oxit 20%	tấn	600	600
5	Thiếc thỏi	tấn	101	101
6	Tinh quặng đồng	tấn	941	1.041

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Đối với công tác điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Điều hành linh hoạt về mặt sản lượng đảm bảo đúng quy định pháp luật và đạt hiệu quả kinh tế cao nhất; Sản xuất đảm bảo ATMT, kiên quyết không để xảy ra các vụ mất ATLĐ nặng và sự cố môi trường loại I, II.

- Tìm kiếm thị trường, ký hợp đồng nguyên tắc đối với khách hàng có nguồn nguyên liệu tinh quặng kẽm đảm bảo độ tin cậy để gia công kẽm thỏi, phục vụ Nhà máy kẽm sản xuất liên tục khi nguồn nguyên liệu của Công ty không đáp ứng đủ.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công hạng mục xử lý khí lò quay tại Nhà máy kẽm xong trước 30/6/2024; Chuyển đổi thành công công nghệ thủy luyện toàn phần sang công nghệ bán thủy luyện;

- Tập trung nguồn lực để làm việc với Bộ TN&MT xin phép không đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ Đầm Vạn....

2. Đối với công tác phát triển mỏ, khoan thăm dò phục vụ sản xuất

- Chuẩn bị kế hoạch chi tiết để triển khai thi công khối lượng mục tiêu theo các Đề án thăm dò nâng cấp tài nguyên trong ranh giới tại mỏ kẽm chì Chợ Điền; thiếc Tây Nam Núi Pháo và Đề án thăm dò NCTL mỏ kẽm chì Cúc Đường sau khi được Bộ TN&MT thông qua.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác khoan phục vụ khai thác, nâng cao mức độ tin cậy tài liệu địa chất và làm rõ trữ lượng mỏ. Dự kiến khối lượng khoan phục vụ khai thác năm 2024 là: 13.000 mk, làm rõ 180.000 tấn quặng.

3. Giải pháp triển khai hoàn thành kế hoạch ĐTXD

- Tiếp tục thực hiện dự án, công trình chuyển tiếp: Thi công đào lò XDCB Giếng G6-1A mỏ Ba; đầu tư hệ thống vận thăng thuộc Dự án đầu tư mở rộng và nâng công suất mỏ chì kẽm Lang Hít; Dự án đầu tư cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân; Đầu tư cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy kẽm điện phân; Công trình nhằm cải thiện điều kiện ăn ở, làm việc cho người lao động: Nhà ở tập thể cán bộ, công nhân tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn.

- Ngay sau khi kế hoạch được phê duyệt, chủ động triển khai lập kế hoạch tiến độ cụ thể, chi tiết đối với từng dự án, công trình, chú trọng đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư. Tập trung hoàn thành các mục tiêu trọng tâm đề ra trong năm 2024, bao gồm: Thực hiện các dự án đầu tư duy trì sản xuất năm tại các đơn vị; Đầu tư tuyển bạc trong bùn thủy luyện kẽm tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên;

- Thực hiện công tác điều tra, khảo sát, qui hoạch, chuẩn bị dự án: Đầu tư mở rộng bãi chứa quặng đuôi tuyển Lang Hít (Bãi thải Sa Lung).

4. Đối với công tác quản lý kỹ thuật cơ bản

4.1. Công tác khai thác mỏ

- Triển khai lập phương án mở vỉa và khai thác tổng thể khu mỏ Chợ Điền, theo hướng áp dụng công nghệ cơ giới hóa đào lò, vận tải, khai thác.

- Khảo sát mở rộng thăm dò các khu vực có triển vọng về tài nguyên từ khu Metis lên mỏ Ba, kết nối các khu vực từ khu mỏ Ba – Bắc mỏ Ba – Bắc Lâu. Đồng thời triển khai khai thác công trường mới đảm bảo tham gia sản lượng khai thác theo đúng kế hoạch.

- Tiếp tục các giải pháp về tăng cường công tác quản lý hệ số tồn thất, hệ số làm nghèo quặng, các thông số cơ lý đất đá, quặng nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào lò, khai thác mỏ.

4.2. Đối với công tác tuyển khoáng

- Tập trung ổn định công nghệ tuyển quặng tại cả 04 xưởng tuyển: Tiếp tục triển khai đề xuất giải pháp kỹ thuật, công nghệ, thuốc tuyển, hóa chất mới, thuốc đề chìm để nâng cao chất lượng các chỉ tiêu công nghệ tuyển nhằm giảm độ lẫn kẽm trong tinh quặng chì và độ lẫn chì trong tinh quặng kẽm, giảm hàm lượng kẽm đuôi thải.

- Phát huy hiệu quả máy lấy mẫu tự động trong việc lấy mẫu đuôi thải và hàm lượng quặng nguyên khai đầu vào đảm bảo tính đại diện tại các xưởng tuyển.

- Tiếp tục thực hiện giải pháp kiểm soát độ mịn nghiền nguyên liệu vào tuyển, thực hiện hoàn thiện việc vận hành sử dụng hệ thống xyclone tại xưởng tuyển Chợ Điền; thiết bị công nghệ tuyển cell tại xưởng tuyển Hích

- Tiếp tục thực hiện việc cấp bổ sung thuốc tuyển để giảm hàm lượng asen, bismut trong tinh quặng đồng, tinh quặng thiếc. Giảm các tạp chất để nâng cao hiệu quả gia công thiếc thỏi.

4.3. Đối với công tác luyện kim

- Tiếp tục duy trì ổn định công nghệ và thiết bị đảm bảo đạt sản lượng kẽm thỏi theo KH, chất lượng kẽm thỏi đạt $\geq 99,99\%$, thực thu kẽm $\geq 92\%$;

- Duy trì hàm lượng Mn trong dung dịch điện phân xuống $< 10\text{g/l}$ đây là mục tiêu rất quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả hòa tách, làm sạch và điện phân để ổn định sản xuất;

- Đầu năm vẫn tiếp tục duy trì sản xuất kẽm thỏi từ 100% tinh quặng kẽm sun fua, đảm bảo năng suất kẽm lá, giảm tiêu hao điện năng;

- Lập biện pháp chi tiết thực hiện di chuyển lò quay xuống Nhà máy kẽm để sản xuất bột oxit kẽm theo dự án chuyển đổi công nghệ thủy luyện toàn phần sang bán thủy luyện của Nhà máy kẽm dự kiến đi vào hoạt động quý III/2024; Vận hành tốt hệ thống lò quay xử lý bã theo yêu cầu công nghệ đảm bảo hiệu quả;

4.4. Đối với công tác Cơ điện, SCL

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, bảo dưỡng, SCTX, giám sát chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, vật tư phụ tùng thay thế (thực hiện thu cũ đổi mới). Tăng cường công tác phục hồi sử dụng phụ tùng cũ, gia công chế tạo cơ khí và thu hồi vật tư đã qua sử dụng, đánh giá chất lượng vật tư từ đó tái sử dụng nhằm tiết giảm chi phí.

- Ban hành kế hoạch, tiến độ thực hiện SCL MMTB năm 2024 trên cơ sở tiết kiệm, đúng chu kỳ, chất lượng sửa chữa đảm bảo, ổn định sản xuất từng thiết bị, hết tháng kiểm điểm tiến độ, đánh giá chất lượng thực hiện.

5. Đối với công tác ATMT

- Hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác ATVSLĐ; nghiêm túc tổ chức Hội nghị kiểm điểm, tổng kết công tác AT-VSLĐ năm 2023, xây dựng nhiệm vụ năm 2024. Tham mưu tới Lãnh đạo Công ty Ký kết Nghị quyết liên tịch về thực hiện công tác AT-VSLĐ giữa Giám đốc, Công đoàn, Đoàn TN với **mục tiêu quyết tâm năm 2024 là: Không để xảy ra TNLĐ nặng & sự cố môi trường loại I, II.**

- Xây dựng chi tiết kế hoạch kiểm tra công tác an toàn định kỳ theo hàng quý, tăng cường việc kiểm tra đột xuất tại các công trường khai thác mỏ hầm lò có nguy cơ tiềm ẩn an toàn cao để phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm ATLĐ, giảm trừ tiền lương theo quy định đối với các trường hợp vi phạm ATLĐ;

- Hoàn thiện các công trình bảo vệ môi trường tại các đơn vị sản xuất trong toàn Công ty đảm bảo đáp ứng theo các yêu cầu kỹ thuật được quy định theo Nghị định 36/2020/NĐ-CP và Nghị định 04/2022/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 36). Thực hiện hoàn thành việc cấp phép môi trường tại các đơn vị đảm bảo sản xuất ổn định, theo quy định của Pháp luật;

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch quan trắc kiểm soát ô nhiễm môi trường, căn cứ vào kết quả đo kiểm để đánh giá điều chỉnh công nghệ cho phù hợp. Tiếp tục duy trì ổn định hệ thống xử lý nước thải, hệ thống xử lý khí lò thiêu sản xuất axit tại Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên, nâng cao chất lượng nước thải, khí thải đáp ứng quy định xả thải.

6. Đối với công tác quản lý kinh tế

6.1. Công tác tài chính kế toán:

- Thu xếp đủ vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư trong toàn Công ty. Làm việc với các tổ chức tín dụng nâng hạn mức vốn vay ngắn hạn dự phòng cho năm 2024;

- Tiếp tục duy trì phương pháp quản lý dòng tiền tập trung trong toàn Công ty để tận dụng tối đa nguồn lực tài chính. Đối với các đơn vị, đề chủ động điều hành dòng tiền, tạm ứng tiền hàng trên cơ sở kết quả nghiệm thu chi phí hàng tháng;

- Thu xếp vốn vay ưu đãi tại Quỹ môi trường tỉnh Thái Nguyên tài trợ cho dự án cải tạo môi trường Nhà máy Kẽm điện phân Thái Nguyên.

6.2. Công tác quản trị chi phí:

Triển khai giao kế hoạch giá thành sản xuất ngay từ đầu năm (trong tháng 1/2024). Điều hành chi phí theo kế hoạch, linh hoạt trong công tác điều hành tính toán điều chỉnh kịp thời khi sản xuất không ổn định, cơ cấu sản xuất thay đổi (các nguồn nguyên liệu vào sản xuất thay đổi), hạn chế tối đa các phát sinh từ Công ty đến các đơn vị. Công tác quản lý vật tư đảm bảo tỷ lệ tồn kho < 6%.

6.3. Công tác bán hàng, cung ứng vật tư:

- Đổi mới trong công tác tiếp cận các khách hàng, ngay từ đầu năm tìm hiểu thị trường để phát triển thêm thị trường bán kẽm, axit, tinh quặng sunfua chì.
- Thực hiện công tác mua sắm thông qua hình thức chào giá cạnh tranh, lấy chất lượng sản phẩm là hàng đầu. Ổn định chất lượng các vật tư có tầm quan trọng ảnh hưởng đến công nghệ.
- Thường xuyên nắm bắt, bám sát để phát triển các thị trường tiêu thụ, đảm bảo tiêu thụ không bị tồn kho.

7. Công tác lao động, tiền lương, chăm lo phát triển nguồn nhân lực

- Bố trí, sắp xếp lao động hợp lý để đảm bảo tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả SXKD của Công ty. Điều động, bố trí lao động linh hoạt giữa các đơn vị, cân đối lao động để bổ sung kịp thời đảm bảo ổn định sản xuất trong toàn Công ty.
- Tiếp tục xây dựng phương án chi trả tiền lương gắn với khối lượng, hiệu quả, năng suất công việc, ưu tiên tiền lương cho các vị trí quan trọng quyết định năng suất, hiệu quả công việc, hiệu quả SXKD của đơn vị, như lao động hầm lò, lao động luyện kim, thợ bậc cao, lao động quản lý có trình độ chuyên môn và kỹ năng giải quyết công việc hiệu quả.
- Tuyển dụng lao động chất lượng cao, tiếp tục nâng cao cơ cấu, chất lượng thợ khai thác, từng bước phát triển nguồn nhân lực một cách toàn diện. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đáp ứng nhu cầu về lao động trong Công ty. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng tập trung đối với các chương trình đào tạo chức danh, các chuyên đề trọng điểm.

8. Công tác cơ giới hóa, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Đẩy mạnh công tác cơ giới hóa, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý kỹ thuật, điều hành, quản trị nội bộ, trong hạch toán và lập báo cáo, dự toán sản xuất.
- Giao phòng cơ điện chủ trì triển khai lập kế hoạch cụ thể công tác cơ giới hóa, các công trình cải tiến năm 2023, các phòng, đơn vị khác phối hợp.
- Nghiên cứu giải pháp cơ giới hóa khâu bóc kẽm lá tại khu vực điện phân thay thế bóc bằng thủ công như hiện nay.

9. Các mặt công tác khác

- Quan tâm đến công tác thanh tra, bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ tài sản, vật tư, ranh giới mỏ.
- Tích cực tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, an sinh xã hội. Phát triển hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, tham gia đóng góp với địa phương nơi đơn vị đứng chân.
- Kiện toàn và làm tốt hơn nữa phong trào thi đua, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD và thu nhập cho người lao động.

PHẦN THỨ BA KẾT LUẬN

Năm 2023 thực hiện kế hoạch SXKD toàn Công ty gặp rất nhiều khó khăn, song với sự phấn đấu nỗ lực của tập thể CBCNV, sự vận dụng linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, Công ty đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, đặc biệt là một số lĩnh vực mang tính chiến lược, ổn định lâu dài như: (giấy phép môi trường hiện trạng Nhà máy kẽm điện phân, nay đã được cấp; giấy phép sản xuất Axit công suất 19.600 tấn/năm, ĐTM Nhà máy kẽm đã được phê duyệt làm cơ sở cho việc đầu tư dây chuyền xử lý khí lò quay, đầu tư dự án chuyển đổi công nghệ thủy luyện toàn phần sang bán thủy luyện để xử lý bùn thủy luyện kẽm (chất thải nguy hại) phát sinh trong trình sản xuất kẽm, đề tài thu hồi Ag từ bùn thủy luyện SX kẽm thỏi có nhiều tích cực khả quan ...) sản xuất có lãi, đảm bảo duy trì được nguồn vốn, người lao động có việc làm & thu nhập cơ bản ổn định. Ban điều hành Công ty xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong suốt thời gian qua; sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể CBCNV đã kiên trì vượt khó, duy trì sản xuất ổn định, cùng nhau xây dựng, bồi đắp cho Công ty ngày càng phát triển vững mạnh.

Bước sang năm kế hoạch 2024, tuy vẫn còn nhiều khó khăn thử thách mà Công ty phải đối mặt. Song chúng ta tin tưởng rằng với truyền thống đoàn kết, thống nhất của tập thể người lao động Công ty, cùng với sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT Công ty, của Tổng Công ty và chính quyền địa phương, Công ty chúng ta sẽ tiếp tục đạt được các kết quả tốt hơn.

Xin kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VT, P.KHKT.



Trần Văn Long

Số: 1347 /TMC-ĐT XD

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico sửa đổi, bổ sung lần 4 theo Quyết định số 3133/QĐ-TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty;

Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 đã được ĐHCĐ Công ty thông qua; nhu cầu đầu tư phát triển năm 2024 và định hướng những năm tiếp theo;

HDQT Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2024 xem xét thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024, cụ thể như sau:

Tổng giá trị kế hoạch: 71.250 triệu đồng. Trong đó:

- Trả nợ khối lượng năm trước : 0 triệu đồng;
- Dự án chuyên tiếp : 45.270 triệu đồng.
- Dự án khởi công mới : 25.530 triệu đồng.
- Chuẩn bị dự án : 450 triệu đồng.

*** Cơ cấu đầu tư:**


- Xây dựng : 18.895 triệu đồng.
- Thiết bị : 49.824 triệu đồng.
- Chi phí khác : 2.531 triệu đồng.

*** Cơ cấu nguồn vốn:**

- Vốn vay thương mại : 42.826 triệu đồng.
- Vốn chủ sở hữu : 28.424 triệu đồng.

(Có biểu kế hoạch và thuyết minh chi tiết kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2024 xem xét phê duyệt.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- Như kính gửi (vb);
- HDQT Cty (scan);
- Lưu VP; P.ĐTXD; Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 


Ly Xuân Tuyên

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN – TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO

**THUYẾT MINH KẾ HOẠCH
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2024**

PHẦN A:
THUYẾT MINH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2024

I. KẾ HOẠCH ĐTXD NĂM 2024

Tổng giá trị kế hoạch: 71.250 triệu đồng. Trong đó:

- Trả nợ khối lượng năm trước : 0 triệu đồng;
- Dự án chuyển tiếp : 45.270 triệu đồng.
- Dự án khởi công mới : 25.530 triệu đồng.
- Chuẩn bị dự án : 450 triệu đồng.

*** Cơ cấu đầu tư:**

- Xây dựng : 18.895 triệu đồng.
- Thiết bị : 49.824 triệu đồng.
- Chi phí khác : 2.531 triệu đồng.

*** Cơ cấu nguồn vốn:**

- Vốn vay thương mại : 42.826 triệu đồng.
- Vốn chủ sở hữu : 28.424 triệu đồng.

*** Chi tiết các công trình bao gồm:**

1. Công trình chuyển tiếp: 45.270 triệu đồng. Bao gồm 03 dự án:

1.1. Dự án đầu tư mở rộng và nâng công suất mỏ chì kẽm Lang Hít, xã Tân Long, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên. Giá trị 6.620 triệu đồng.

Đây là dự án đầu tư mở rộng nâng công suất mỏ chì kẽm Lang Hít theo Giấy phép khai thác mỏ chì kẽm Lang Hít chuyển đổi số 72/GP-BTNMT ngày 06/4/2020. Cuối năm 2021, Công ty đã thực hiện đầu tư một số thiết bị và bắt đầu triển khai thi công đào lò xây dựng cơ bản. Năm 2022-2023, Công ty đã thực hiện thi công đào lò XDCB tại Giếng G6 (134m) và Giếng G7 (134m) khu vực Mỏ Ba; đến hết Quý 1/2023 đã hoàn thành 134m Giếng G7. Đến hết năm 2023, đã thực hiện 93/134m hạng mục Giếng G6. Kế hoạch năm 2024, tiếp tục thực hiện thi công đào lò XDCB 41m Giếng G6. Đối với hạng mục hệ thống thiết bị vận thăng chuyển tiếp sang kế hoạch năm 2024 triển khai thực hiện đầu tư để phù hợp với tiến độ thi công đào lò XDCB.

1.2. Dự án đầu tư cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên. Giá trị: 33.650 triệu đồng.

Năm 2023, Công ty đã thực hiện xong các thủ tục pháp lý về điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của dự án; phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường điều chỉnh; thẩm định, phê duyệt dự án điều chỉnh. Kế hoạch năm 2024 sẽ triển khai thực hiện đầu tư xây dựng công trình hoàn thành đưa vào vận hành.

1.3. Dự án đầu tư xây dựng nhà tập thể tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn. Giá trị 5.000 triệu đồng.

Năm 2023, Công ty đã triển khai thực hiện xong công tác tư vấn khảo sát, lập, thẩm tra hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình và thực hiện xong các thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy, cấp giấy phép xây dựng (giá trị chi phí tư vấn đã thực hiện năm 2023 là 646,6 triệu đồng). Kế hoạch công trình chuyên tiếp năm 2024 triển khai thực hiện đầu tư xây dựng từ Quý III/2024 và dự kiến hoàn thành vào Quý II/2025 (giá trị kế hoạch thực hiện năm 2024 là 5,0 tỷ đồng; năm 2025 là 5,252 tỷ đồng).

2. Công trình khởi công mới: 25.530 triệu đồng. Trong đó:

2.1. Đầu tư cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên. Giá trị 7.120 triệu đồng.

Hệ thống phòng cháy và chữa cháy hiện tại của Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên (bao gồm các hạng chờ cấp nước cứu hỏa, các bình cứu hỏa,...) là hệ thống PCCC được Công ty thực hiện đầu tư từ giai đoạn đầu của Nhà máy, đã được cơ quan quản lý PCCC nghiệm thu. Năm 2024, Công ty thực hiện quyết toán Dự án cải tạo nâng cao chất lượng Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên điều chỉnh (công suất 12.500 tấn/năm) và tiếp tục triển khai thực hiện Dự án cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên. Giải pháp về phòng cháy chữa cháy của dự án là sử dụng hệ thống phòng cháy chữa cháy hiện có tại Nhà máy đã được đầu tư giai đoạn 1 và thiết kế bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy đối với các hạng mục công trình cải tạo, bổ sung theo quy chuẩn, quy định hiện hành. Do đó việc triển khai thực hiện đầu tư cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên là yêu cầu bắt buộc phải thực hiện theo quy định.

Công trình đầu tư cải tạo hệ thống PCCC trên phạm vi khoảng 5900 m² tại các khu vực được đầu tư cải tạo Nhà máy giai đoạn 2, gồm 04 hạng mục nhà xưởng: Nhà A08 (nhà xưởng điện phân dung dịch); Nhà A11 (nhà xưởng lò quay); Nhà kho chứa Oxit chì; Khu vực xử lý khí lò quay. Năm 2023, Công ty đã triển khai công tác tư vấn lập hồ sơ thiết kế PCCC và trình cơ quan quản lý nhà nước về PCCC thẩm duyệt thiết kế. Kế hoạch năm 2024 triển khai thực hiện đầu tư và đưa vào vận hành theo quy định.

2.2. Đầu tư duy trì sản xuất Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích năm 2024. Giá trị 1.500 triệu đồng.

2.2.1 Máy nén khí trục vít 4.5/6 (02 cái):

Hiện nay, tại các khu vực khai thác mỏ của Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích đang sử dụng một số máy nén khí 3.5/7 được đầu tư đưa vào sử dụng từ trước năm 2017 và một số máy nén khí trục vít LGY4.5/7 được đầu tư bổ sung hàng năm. Qua quá trình hoạt động, một số thiết bị máy nén khí 3.5/7 đã xuống cấp, thường xuyên sự cố hỏng hóc phải dừng sửa chữa gây ảnh hưởng đến năng suất khoan nổ. Bên cạnh đó, theo kế hoạch sản xuất năm 2024, tại các công trường khai thác Mỏ Ba, Đông Metis sẽ huy động bổ sung các gương tầng mới vào khai thác. Để nâng cao năng lực khoan nổ, phục vụ cho việc huy động các gương tầng mới vào khai thác, đáp ứng mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản lượng thì việc đầu tư bổ sung máy nén khí 4.5/6 là hết

sức cần thiết. Qua cân đối năng lực thiết bị hiện có tại các khu vực công trường, kế hoạch năm 2024 đầu tư bổ sung 02 thiết bị Máy nén khí trục vít phục vụ khai thác.

2.2.2. Bàn cân điện tử 80 tấn (khu Xóm Cúc):

Đầu tư 01 hệ thống bàn cân điện tử 80 tấn tại công trường Xóm Cúc của mỏ kẽm chì Cúc Đường để phục vụ công tác cân quặng nguyên khai, vận chuyển về xưởng tuyển Làng Hích; kiểm soát và quản lý các nguyên liệu, sản phẩm của mỏ.

2.2.3. Xe thang nâng hạ phục vụ sửa chữa:

Đầu tư 01 thiết bị Xe thang nâng hạ phục vụ công tác sửa chữa.

2.3. Đầu tư duy trì sản xuất Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn năm 2024. Giá trị: 1.910 triệu đồng.

2.3.1. Hệ thống bơm nước LTC80-25x7 (01 cái tại khu Bình Chai)

Tại công trường khu Bình Chai qua các năm khai thác, độ sâu của công trường tăng dần. Một số thiết bị bơm sau nhiều năm sử dụng đã xuống cấp, thường xuyên hư hỏng phải sửa chữa thay thế, không đáp ứng được công tác bơm nước; đặc biệt vào mùa mưa tại các khu vực thường xuyên xảy ra tình trạng ngập ló, dẫn đến phải dừng sản xuất trong thời gian chờ bơm nước. Để đảm bảo duy trì liên tục trong sản xuất, nhằm tăng năng suất lao động, đảm bảo mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản lượng hàng năm thì việc đầu tư bổ sung, thay thế các hệ thống bơm nước là hết sức cần thiết.

2.3.2. Tàu điện ắc quy 2,5 tấn (01 cái khu vực Lapointe)

Đường lò Lapointe là đường lò vận tải tập trung theo kế hoạch cơ giới hóa trong sản xuất, được tổ chức thực hiện thi công từ năm 2021. Theo kế hoạch năm 2024 sẽ thi công hoàn thành 386 m lò bằng và 246 m lò thượng còn lại để sớm huy động đường lò vào phục vụ sản xuất. Để đáp ứng hoàn thành mục tiêu cơ giới hóa trong sản xuất, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất thì việc đầu tư hệ thống Tàu điện ắc quy 2,5 tấn tại khu vực này là hết sức cần thiết.

2.3.3. Trạm cân điện tử 80 tấn:

Đầu tư trạm cân điện tử 80 tấn phục vụ công tác cân quặng nguyên khai của công trường Khuổi Khem 1 nhập kho xưởng tuyển; kiểm soát, quản lý các nguyên liệu và sản phẩm của mỏ.

2.4. Đầu tư hệ thống quan trắc nước thải tự động tại xưởng tuyển Chợ Điền. Giá trị 2.500 triệu đồng.

Kế hoạch năm 2024 phải triển khai thực hiện đầu tư Hệ thống quan trắc nước thải tự động tại xưởng tuyển Chợ Điền đáp ứng theo quy định về giám sát môi trường và yêu cầu của Luật bảo vệ môi trường.

2.5. Đầu tư tuyển bạc trong bùn thủy luyện kẽm tại Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên. Giá trị: 12.000 triệu đồng.

Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên đã được đưa vào vận hành từ đầu năm 2006, với công suất thiết kế là 10.000 tấn kẽm thỏi/năm và hiện nay đã được điều chỉnh nâng công suất lên 12.500 tấn kẽm thỏi/năm. Nhà máy sử dụng công nghệ thủy luyện với nguồn nguyên liệu đầu vào là quặng kẽm sulfua và bột

kẽm oxit. Công nghệ này sinh ra một lượng bùn thủy luyện trong quá trình hòa tách quặng. Theo tính toán, mỗi ngày nhà máy sản xuất kẽm điện phân thải ra khoảng 15 – 20 tấn bùn thủy luyện. Ngoài ra, lượng bã thải đang tồn trữ ở bãi chứa ước tính khoảng 50.000 tấn. Các bã thải này khi chưa thu triệt để các kim loại thì được xếp vào loại chất thải nguy hại do có chứa một số các kim loại nặng như Cd, As,... Thông thường, các bã thải này được trộn với các bã thải hoặc vật liệu khác để thay đổi các đặc tính vật lý và hóa học để tránh rửa trôi các kim loại nặng ra môi trường trong quá trình lưu trữ hoặc chôn lấp. Qua kết quả phân tích cho thấy, trong thành phần mẫu bã thải này còn chứa lượng lớn các kim loại có ích, như Ag, Zn và Pb,... Do đó, việc đầu tư công nghệ để thu hồi các kim loại có ích (Zn, Pb, Ag...) trong bùn thủy luyện kẽm của Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên là rất cần thiết.

2.6. Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành. Giá trị: 500 triệu đồng.

Thực hiện đầu tư nâng cấp hệ thống mạng nội bộ portal phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty đáp ứng đồng bộ với hệ thống quản lý của Tổng Công ty Khoáng sản – TKV.

3. Điều tra, khảo sát, qui hoạch, chuẩn bị dự án: 450 triệu đồng.

Để triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ thực hiện công tác điều tra, khảo sát, qui hoạch, chuẩn bị dự án với dự án: Đầu tư mở rộng bãi chứa quặng đuôi xưởng tuyển Lang Hit (Bãi thải Sa Lung).

Tại thượng lưu đò thải của bãi chứa thải SaLung hiện nay chất thải đã cao hơn mặt đập phía hạ lưu gần cống tràn thoát nước mặt. Xí nghiệp Kẽm Chì Làng Hích hàng năm trong quá trình sản xuất đò thải vòng quanh thân đập, nhiều vị trí chỉ còn thấp hơn mặt đập 0,5m. Do đó việc đầu tư bổ sung, mở rộng bãi chứa thải là rất cần thiết để đảm bảo ổn định sản xuất lâu dài, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Để kịp thời phục vụ sản xuất năm 2023 và 2 năm tiếp theo, năm 2023 Công ty đã triển khai thực hiện việc đầu tư nâng cấp bãi chứa thải SaLung hiện tại để nâng cos+65 lên cos+67 phù hợp theo đề án môi trường của bãi thải SaLung hiện có.

Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu duy trì sản xuất lâu dài xuyên suốt của mỏ thì việc tiếp tục thực hiện đầu tư bổ sung và mở rộng bãi thải cho xưởng tuyển Lang Hit là hết sức cần thiết và phải tiếp tục thực hiện, bao gồm: bãi thải khu vực kho mộc với diện tích ~1,6 ha nằm trong ranh giới diện tích thuê đất hiện có của Xí nghiệp và đầu tư mở rộng bãi thải Sa Lung trên khu vực diện tích đất liền kề với bãi thải SaLung hiện tại và phải thực hiện công tác thu hồi, đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định, quá trình thực hiện có thể mất nhiều thời gian. Vì vậy, năm 2024 cần phải triển khai thực hiện công tác tư vấn lập dự án bổ sung, mở rộng bãi thải làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2024:

Tiếp tục phát huy những mặt đạt được và khắc phục những hạn chế trong công tác ĐTXD của các năm trước. Để đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu kế hoạch ĐTXD năm 2024 và làm tốt công tác quản lý ĐTXD, Công ty sẽ tập trung thực hiện một số giải pháp sau đây:

- Ngay sau khi kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Công ty chủ động triển khai lập kế hoạch tiến độ cụ thể, chi tiết đối với từng dự án, công trình từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư nhằm chủ động trong công tác điều hành, triển khai kế hoạch; phấn đấu cao độ để hoàn thành các mục tiêu đề ra trong năm 2024.

- Trong công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện khảo sát, rà soát và lựa chọn giải pháp đầu tư phù hợp, chặt chẽ, bám sát đúng quy định, qui hoạch và chủ trương đầu tư. Quá trình thực hiện bám sát kế hoạch tiến độ đã xây dựng.

- Thực hiện tốt công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán của các dự án, công trình nhằm đảm bảo cho quá trình triển khai thi công được thuận lợi và chủ động, giảm thiểu các phát sinh do nguyên nhân chủ quan trong quá trình thi công làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thi công các công trình cũng như ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành kế hoạch chung của cả năm.

- Tiếp tục tăng cường nguồn vốn khấu hao TSCĐ cho các dự án đầu tư trọng điểm. Thường xuyên giữ mối liên hệ với các ngân hàng để đảm bảo thuận lợi cho công tác vay vốn cho các dự án đầu tư; thực hiện tốt công tác quản lý vốn đầu tư, có biện pháp bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, đánh giá đầu tư để nâng cao chất lượng, hiệu quả; nghiêm túc thực hiện các thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư; thực hiện tốt công tác đào tạo và tự đào tạo, cập nhật kịp thời các văn bản hướng dẫn của pháp luật để áp dụng theo quy định; tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ chuyên, nghiệp vụ trong công tác đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục áp dụng triển khai thực hiện các hình thức lựa chọn nhà thầu qua mạng đấu thầu Quốc gia theo lộ trình quy định, tuân thủ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tập đoàn và Tổng công ty.

PHẦN B: BIỂU KẾ HOẠCH CHI TIẾT

03
Y
N
M
E
H



BIỂU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2024

Đơn vị: Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico

Biểu 3.2 - Chi tiết KHĐT

ĐVT: Triệu đồng. Giá trị sau thuế.

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2023	Lũy kế giải ngân đến hết 2023		Đơn vị	Khối lượng	KẾ HOẠCH NĂM 2024						
				Tổng số	Trong đó: Vốn chủ sở hữu			Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư				Nguồn vốn	
									Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác	Góp vốn	Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG CỘNG (A+B)							71.250	18.895	49.824	2.531	-	42.826	28.424
A	TRẢ NỢ KHỐI LƯỢNG NĂM TRƯỚC													
B	KẾ HOẠCH NĂM 2024							71.250	18.895	49.824	2.531	-	42.826	28.424
B.1	KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN (I+II)							70.800	18.895	49.824	2.081	-	42.826	27.974
I	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP							45.270	10.080	34.489	701	-	27.055	18.215
I.1	Dự án nhóm A													
I.2	Dự án nhóm B													
I.3	Dự án nhóm C							45.270	10.080	34.489	701	-	27.055	18.215
1	Dự án đầu tư mở rộng và nâng công suất mỏ chì kẽm Lang Hút, xã Tân Long, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên	23.954	7.377	7.377	7.377	DA	1	6.620	1.000	5.500	120		-	6.620
-	Gói thầu số 2: Đào lò XDCB (Giếng G6, G7.1A)					m	40	1.000	1.000				-	1.000
-	Gói thầu số 3: Thiết bị Tời vận thăng chở người				-	-	1	5.500		5.500			-	5.500
-	Chi phí kiểm toán							120			120		-	120
2	Dự án đầu tư cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên	35.515	510	510	510	DA	1	33.650	4.080	28.989	581		23.555	10.095
3	Đầu tư xây dựng nhà tập thể tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn	10.899	647	647	647	DA	1	5.000	5.000				3.500	1.500
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI							25.530	8.815	15.335	1.380	-	15.771	9.759
II.1	Dự án nhóm A													
II.2	Dự án nhóm B													
II.3	Dự án nhóm C							25.530	8.815	15.335	1.380	-	15.771	9.759
1	Đầu tư cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên	7.391	265	265	265	DA	1	7.120	6.535	355	230		4.984	2.136
2	Đầu tư duy trì sản xuất Xí nghiệp Kẽm Chi Làng Hích năm 2024	1.500	-	-	-	DA	1	1.500	300	1.200	-	-	1.050	450
-	Máy nén khí trực vít 4.5/6					Cái	2	200		200			140	60
-	Bàn cân điện tử 80 tấn khu Xóm Cúc					HT	1	700	300	400			490	210
-	Xe thang nâng hạ phục vụ sửa chữa					Cái	1	600		600			420	180
3	Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn năm 2024	1.910	-	-	-	DA	1	1.910	360	1.550	-	-	1.337	573

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2023	Lũy kế giải ngân đến hết 2023		Đơn vị	Khối lượng	KẾ HOẠCH NĂM 2024						
				Tổng số	Trong đó: Vốn chủ sở hữu			Cơ cấu vốn đầu tư				Nguồn vốn		
								Tổng số	Xây dựng	Thiết bị	Chi phí khác	Góp vốn	Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu
-	Bơm LTC80-25x7 (Bình Chai: 01 cái)					HT	1	510	60	450			357	153
-	Tàu điện áp quy 2,5 tấn (Lapointe: 01 HT)					HT	1	700		700			490	210
-	Bàn cân điện tử 80 tấn khu Khuổi Khem					HT	1	700	300	400			490	210
4	Đầu tư hệ thống quan trắc nước thải tự động tại xưởng tuyển kềm chi Chợ Diên	2.500				HT	1	2.500	120	2 230	150		-	2.500
5	Đầu tư tuyển bạc trong bùn thủy luyện kềm tại Nhà máy kềm điện phân Thái Nguyên	12.500				DA	1	12.000	1 500	10 000	500		8.400	3.600
6	Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành	500				HM	1	500			500			500
B.2	ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT, QUY HOẠCH, CHUẨN BỊ DỰ ÁN							450	-	-	450	-	-	450
1	Đầu tư bổ sung, mở rộng bãi chứa quặng đuôi xưởng tuyển Lang Hit (Bãi thải Sa Lung)	7.500	-			DA	1	450			450		-	450

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quản lý năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ban hành kèm theo Quyết định số 3133/QĐ - TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico báo cáo kết quả hoạt động như sau:

I. Hoạt động của Công ty năm 2023

1. Đặc điểm tình hình

a) Thuận lợi

- Công ty luôn chủ động linh hoạt trong quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cùng với tập thể CBCNV đã đồng tâm đồng sức phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất đề ra.

- Trong năm Công ty đã xin được một số các Giấy phép môi trường tại các đơn vị để đảm bảo sản xuất ổn định và thực hiện theo các quy định của Nhà nước.

b) Khó khăn

- Giá bán sản phẩm kẽm giảm mạnh ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD chung trong toàn Công ty.

2. Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh

- Công ty đã thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, địa phương, thu nhập của người lao động đảm bảo ổn định.

- Công tác điều hành sản xuất duy trì linh hoạt phù hợp với nền kinh tế thị trường. Tiến độ giải quyết công việc cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành chỉ đạo sát sao, quyết liệt trong điều hành giải quyết công việc.

- Trong năm Công ty tiếp tục tập trung thực hiện công tác phát triển tài nguyên mở để đảm bảo cung ứng đủ nguyên liệu phục vụ cho sản xuất đồng thời có dự phòng cho những năm tiếp theo.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được thì vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Hiệu quả SXKD không đạt được kỳ vọng do giá bán kim loại giảm mạnh, trữ lượng tài nguyên không ổn định so với tài liệu địa chất. Công tác ĐTXD đạt 49,4% KH, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh covid, công tác đền bù giải phóng mặt bằng, sự thay đổi trong hệ thống văn bản quản lý của NN, giá bán giảm do vậy phải tiết giảm chi phí...

- Tỷ lệ lao động quản lý của Công ty hiện nay cao so với các đơn vị trong cùng hệ thống ngành nghề.

- Công tác ATMT thực hiện chưa được tốt vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn.

II. Hoạt động, thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 5 thành viên, với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện quyền lợi cho cổ đông của Công ty, trong năm qua Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt, cẩn trọng theo chuẩn mực quản trị.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã biểu quyết thông qua việc ông Đào Minh Sơn thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT và miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT; miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Vũ Đức Trung; bầu ông Lý Xuân Tuyên giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và ông Phạm Vũ Hải giữ chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 26/4/2023 theo quy định.

- Hội đồng quản trị năm 2023 đã tổ chức 13 phiên họp (trong đó 07 phiên họp thảo luận trực tiếp và 06 phiên họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản); tổ chức 01 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên, ban hành 61 Nghị quyết liên quan đến hoạt động SXKD. Về trình tự, thủ tục tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật và được thực hiện công bố thông tin đảm bảo thời gian. Trong các cuộc họp của HĐQT đã mời Trưởng ban kiểm soát và các thành viên BKS tham gia và có ý kiến liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty cũng như những chính sách, định hướng của Công ty trong quá trình sản xuất.

- HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành Công ty triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thường xuyên tham vấn các ý kiến của Hội đồng quản trị, giữ mối liên lạc để kịp thời điều phối hoạt động SXKD phù hợp với thực tế.

- Đánh giá hệ số bảo toàn vốn

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROA) = 20,8%

+ Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản (ROE) = 7,8%

- Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu = 1,27 lần

2. Lương, thù lao và các chế độ khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Chính sách thưởng và chi trả thù lao của HĐQT, BKS, viên chức quản lý thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 đã được thông qua cụ thể:

- Thưởng viên chức quản lý đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022 với số tiền: 741,109 triệu đồng.

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS thực hiện trong năm với tổng giá trị 1,080 tỷ đồng.

III. Kết quả giám sát với Ban điều hành và bộ máy quản lý Công ty

1. Các thành viên trong Ban Giám đốc có kinh nghiệm trong quản lý và điều hành, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách.

2. Giám đốc Công ty đã phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể cho các Phó Giám đốc, định kỳ tổ chức họp giao ban lãnh đạo để đánh giá kết quả thực hiện công việc và triển khai kế hoạch công việc tuần kế tiếp song song với đó là tổ chức các cuộc họp nghiệm thu tháng, sơ kết của tháng để đề ra những giải pháp trong SXKD.

3. Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật.

4. Các cán bộ quản lý trong Công ty có trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức. Có kinh nghiệm, chủ động, kịp thời tham mưu đề xuất ý kiến với Ban Giám đốc điều hành để đưa ra những quyết định phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Vốn của Chủ sở hữu tại Công ty đã được bảo toàn.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Công tác lập kế hoạch

- Tổng doanh thu: 863.723 triệu đồng;
- Tổng Giá vốn + CP quản lý: 830.438 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 33.285 triệu đồng;
- Tổng quỹ tiền lương: 190.000 triệu đồng;
- Lao động: 1.320 người;
- Tiền lương bình quân: 11,99 tr.đ/ng/tháng;
- Thực hiện sửa chữa lớn tài sản cố định : 26.335 triệu đồng.
- Các chỉ tiêu sản phẩm sản xuất chủ yếu:
- Kẽm thỏi: 11.800 tấn;

(Trong đó: Tự sản xuất: 9.143 tấn; Gia công: 2.657 tấn)

- Axit : 17.700 tấn;

- Tinh quặng chì sunfua: 4.437 tấn;
- Thiếc thỏi: 208 tấn;
- (Thiếc thỏi: 101 tấn;)
- Tinh quặng đồng: 941 tấn.

2. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

- Chỉ đạo Ban điều hành Công ty hoàn thành các chỉ tiêu mà NQ ĐHĐCĐ năm 2024 đề ra. Tăng cường giám sát, chỉ đạo Ban điều hành từ Công ty đến các đơn vị thực hiện tốt công tác SXKD, ĐTXD, ATMT với mục tiêu tăng năng suất lao động, hiệu quả và có lợi nhuận. Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu tài chính trong năm, tăng cường quản trị dòng tiền và rủi ro tài chính là ưu tiên hàng đầu đảm bảo an toàn cho hoạt động SXKD của Công ty.
- HĐQT sẽ chỉ đạo Công ty tiếp tục thực hiện tốt công tác phát triển tài nguyên tập trung vào các đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng các điểm mỏ hiện có của Công ty được giao quản lý. Đồng thời tập trung mọi nguồn lực làm việc với các cơ quan quản lý NN để mở rộng điểm mỏ phục vụ cho SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo.
- Tiếp tục mở rộng phạm vi thăm dò, nâng cấp phát triển tài nguyên tại mỏ Chợ Điền, Làng Hích.
- Triển khai quyết toán dự án cải tạo nâng cao chất lượng NM Kẽm và triển khai thực hiện đầu tư DA cải tạo môi trường NM Kẽm.
- Lập kế hoạch đào tạo cán bộ nguồn kế cận cho các ngành nghề sản xuất chính của công ty (khai thác, luyện kim) và bổ sung lực lượng lao động kỹ thuật, CNKT để phục vụ cho các đơn vị. Rà soát định biên lại lao động để đảm bảo tỷ lệ cơ cấu hợp lý theo quy định.
- Xây dựng chế độ lương thưởng có sự tăng trưởng gắn với hiệu quả công việc, đặc biệt quan tâm đến đời sống tinh thần cho người lao động nhất là công nhân vùng mỏ.
- Tiếp tục áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cơ giới hóa mỏ hầm lò, phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Ổn định công nghệ để đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật để tăng mức lương và đảm bảo lợi ích cho người lao động.
- Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý quy chế, quy định của Công ty để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành tạo hành lang pháp lý cho hoạt động SXKD của Công ty.
- Hội đồng quản trị tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng các cuộc họp của, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của từng thành viên.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024, rất mong các Cổ đông và Quý vị đại biểu tham gia đóng góp ý kiến, giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày một phát triển.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP; Thư ký Công ty.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lý Xuân Tuyên



Số: 149/BC-BKS-TMC

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính thưa: Quý vị cổ đông của Công ty
Quý vị đại biểu

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP KLM Thái Nguyên - Vimico;

Căn cứ vào Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần KLM Thái Nguyên - Vimico;

Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty CP KLM Thái Nguyên - Vimico trong năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;

Căn cứ vào các tài liệu hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong năm 2023.

Ban Kiểm soát xin báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

1. Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động kinh doanh theo nghị quyết của ĐHCĐ năm 2023.

2. Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.

4. Tham gia các cuộc họp của HĐQT, theo dõi, phát biểu ý kiến đóng góp cho các cuộc họp.

5. Phối hợp cùng Công ty xử lý điều chỉnh một số nội dung trong BCTC.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1.1. Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 của Công ty. Các chỉ tiêu chính kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

Thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH với KH (%)
I	Sản phẩm sản xuất				
1	Kẽm thỏi	Tấn	9.500	11.660	122,7
	<i>Kẽm thỏi sản xuất</i>	Tấn	9.500	8.815	92,8
	<i>Kẽm thỏi gia công</i>	Tấn		2.845	
2	Axit Sunfuaric	Tấn	12.122	15.752	129,9
3	Tinh quặng chì sunfua	Tấn	4.712	4.346	92,2
4	Tinh quặng chì oxit 20%	Tấn	2.548	186	7,3
5	Thiếc thỏi	Tấn	73	40	54,8
6	Tinh quặng đồng	Tấn	773	480	62,1
II	Sản phẩm tiêu thụ				
1	Kẽm thỏi	Tấn	9.500	9.992	105,2
	<i>Kẽm thỏi sản xuất</i>	Tấn	9.500	8.776	92,4
	<i>Kẽm thỏi thương mại</i>	Tấn		1.216	
2	Axit Sunfuaric	Tấn	10.509	16.223	154,4
3	Tinh quặng chì sunfua	Tấn	4.712	5.166	109,6
4	Tinh quặng chì oxit 20%	Tấn	2.600	335	12,9
5	Thiếc thỏi	Tấn	73	59	80,8
6	Tinh quặng đồng	Tấn	773	350	45,3
III	Tổng doanh thu	Tr.đ	959.504	968.683	100,9
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	116.290	50.089	43,1

Nguồn: Báo cáo kết quả hoạt động kinh của Công ty

- Về hoạt động sản xuất:

+ Trong năm 2023, Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất sản phẩm đã đề ra.

+ Sản phẩm sản xuất kẽm thỏi là 8.815 tấn đạt 92,8%; tinh quặng chì sunfua là 4.346 tấn đạt 92,2%; thiếc thỏi là 40 tấn đạt 54,8%; tinh quặng đồng là 480 tấn đạt 62,1%; tinh quặng chì oxit 20% là 186 tấn đạt 7,3% kế hoạch.

+ Công ty có hoạt động gia công kẽm thỏi, với sản lượng kẽm thỏi gia công là 2.845 tấn.

- Về hoạt động tiêu thụ:

+ Các sản phẩm tiêu thụ vượt kế hoạch: kẽm thỏi tiêu thụ là 9.992 tấn đạt

105,2%; airt sunfuarc là 16.223 tấn đạt 154,4%; tinh quặng chì sunfua là 5.166 tấn đạt 109,6 % kế hoạch.

+ Các sản phẩm tiêu thụ không hoàn thành kế hoạch: thiếc thời tiêu thụ là 59 tấn đạt 80,8%; tinh quặng đồng là 350 tấn đạt 45,3%; tinh quặng chì oxit 20% là 335 tấn đạt 12,9% kế hoạch.

- Về doanh thu, lợi nhuận

+ Doanh thu hoạt động kinh doanh năm 2023 đạt 968.683 triệu đồng, hoàn thành 100,9% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 50.089 triệu đồng, hoàn thành 43,1% kế hoạch.

- Doanh thu vượt kế hoạch nhưng lợi nhuận trước thuế chỉ hoàn thành 43,1% kế hoạch do những nguyên nhân chính sau:

+ Doanh thu vượt kế hoạch chủ yếu do Công ty ghi nhận thêm một phần doanh thu từ hoạt động gia công kèm thời và hoạt động thương mại kèm thời. Nếu loại trừ hai hoạt động này ra khỏi cơ cấu doanh thu, doanh thu thực hiện năm 2023 chỉ đạt 82,7% kế hoạch.

+ Lợi nhuận thực hiện chỉ đạt 43,1% kế hoạch chủ yếu do giá bán các sản phẩm năm 2023 giảm so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chính do giá bán thấp hơn giá bán kế hoạch và sản lượng sản xuất để tiêu thụ thấp hơn so với kế hoạch.

1.2. Thẩm định báo cáo tài chính 2023

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM. Ban kiểm soát thẩm định và báo cáo với Đại hội Đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính 2023 (giai đoạn 01/01/2023 - 31/12/2023) của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM; Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2023, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 phù hợp với quy định và thực tế hoạt động của Công ty, không có sai sót trọng yếu về công tác hạch toán kế toán;

- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính của Công ty đầy đủ, trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

- Một số chỉ tiêu phân tích tài chính nhanh như sau:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Thời điểm 31/12/2022	Thời điểm 31/12/2023
1	Nợ phải trả/vốn CSH	Lần	0,91	0,92
2	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,97	0,84
3	LNST/Vốn CSH	%	58,70	15,04
4	LNST/Tổng tài sản	%	30,68	7,83

Nguồn: Tính toán trên cơ sở BCTC kiểm toán 2022 và 2023

Các chỉ tiêu đánh giá tài chính năm 2023 giảm so với năm 2022 đặc biệt chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu giảm từ 58,70% xuống 15,04%, Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản giảm từ 30,68% xuống 7,83%. Nguyên nhân chính do lợi nhuận sau thuế Công ty giảm từ 181.305 triệu đồng trong năm 2022 xuống còn 37.445 triệu đồng trong năm 2023.

Tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
I	Tổng tài sản	591.006	478.284
1	Tài sản ngắn hạn	257.188	181.051
-	Phải thu ngắn hạn khách hàng	8.062	33.728
-	Hàng tồn kho	109.594	87.688
2	Tài sản dài hạn	333.818	297.233
-	Chi phí trả trước dài hạn	68.796	61.672
-	Nợ phải thu dài hạn	8.333	9.117
II	Tổng nguồn vốn	591.006	478.284
1	Nợ phải trả	282.120	229.272
-	Nợ ngắn hạn	264.829	214.498
-	Nợ dài hạn	17.291	14.774
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	308.886	249.012
-	Vốn điều lệ	180.000	180.000
-	Lợi nhuận sau thuế	181.305	37.444
III	EPS (đồng/cổ phần)	9.165	2.080

Nguồn: Cập nhật BCTC kiểm toán 2022 và 2023

- Về công tác tài chính của đơn vị:

Lợi nhuận ròng năm 2023 giảm mạnh so với thực hiện năm 2022 dẫn đến EPS của Công ty giảm từ 9.165 đồng/cổ phần xuống 2.080 đồng/cổ phần.

Lợi nhuận giảm mạnh nguyên nhân chủ yếu là do giá bán sản phẩm kẽm thỏi, giá bán thiếc thỏi giảm mạnh, cụ thể:

+ Giá bán bình quân kẽm thỏi năm 2023 đạt 67,198 triệu đồng/tsp giảm 14,970 triệu đồng/tsp so với thực hiện 2022. Lợi nhuận/tấn kẽm thỏi năm 2023 đạt 7,3 triệu đồng/tsp giảm mạnh so với thực hiện năm 2022 là 22,66 triệu đồng/tsp, dẫn đến lợi nhuận từ hoạt động kẽm thỏi giảm 134.799 triệu đồng.

+ Giá bán thiếc thỏi năm 2023 là 507,414 triệu đồng/tsp, giảm 201,809 triệu đồng/tsp so với kế hoạch trong khi giá vốn hàng bán thiếc thỏi năm 2023 là 1.465,010 triệu đồng/tsp tăng 347,273 triệu đồng/tsp. Lợi nhuận/tấn thiếc thỏi thực hiện năm 2023 là âm 957,596 triệu đồng/tsp dẫn đến lỗ từ sản phẩm thiếc thỏi là 38.303 triệu đồng.

- Đánh giá công tác quản lý công nợ:

+ Tổng nợ phải thu ngắn hạn tại 31/12/2023 là 33.728 triệu đồng, tăng 25.666 triệu đồng so với đầu năm. Ban Điều hành cần lưu ý cân đối tỷ lệ nợ phải thu tăng quá mạnh.

+ Tổng nợ phải thu dài hạn tại 31/12/2023 là 9.117 triệu đồng, tăng 784 triệu đồng so số đầu năm, hoàn toàn là do tăng khoản phải thu dài hạn khác.

Các khoản nợ phải thu của Công ty chiếm tỷ lệ nhỏ so với doanh thu hàng năm của Công ty là yếu tố quan trọng cho sự ổn định và vững mạnh tài chính của Công ty.

- Đánh giá công tác nợ phải trả:

+ Tổng nợ phải trả ngắn hạn tại 31/12/2023 là 214.498 triệu đồng, giảm 50.331 triệu đồng so với đầu năm. Phải trả ngắn hạn giảm chủ yếu do: phải trả người bán giảm 38.902 triệu đồng, người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm 9.018 triệu đồng, Thuế và các khoản nộp Nhà nước giảm 12.777 triệu đồng, phải trả ngắn hạn khác giảm 3.361 triệu đồng.

+ Tổng nợ phải trả dài hạn tại 31/12/2023 là 14.774 đồng, giảm 2.517 triệu đồng so với đầu năm.

+ Tổng vay và nợ thuê tài chính ngắn và dài hạn tại 31/12/2023 là 27.397 triệu đồng tăng 9.653 triệu đồng so với đầu năm.

Tổng nợ phải trả của công ty là 229.272 triệu đồng, chiếm 47,9% tổng nguồn vốn. Công ty không có nợ phải trả ngắn hạn và dài hạn quá hạn thanh toán.

- Về thực hiện các dự án đầu tư:

+ Về công tác đầu tư xây dựng: Giá trị thực hiện đầu tư năm 2023 là 26.218 triệu đồng, đạt 47% so với kế hoạch ĐHCĐ Công ty đã thông qua đầu năm (55.600 trđ). Công ty đã có rà soát, triển khai thực hiện đầu tư phù hợp với điều kiện tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2023.

+ Công ty đã triển khai thực hiện tốt các dự án đầu tư duy trì sản xuất tại các đơn vị, đáp ứng yêu cầu duy trì ổn định sản xuất năm 2023.

+ Công ty đã tích cực triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý Dự án cải tạo nâng cao chất lượng Nhà máy kềm điện phân Thái Nguyên điều chỉnh (xin cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư; phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường điều chỉnh; thẩm duyệt thiết kế PCCC; thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án) làm cơ sở để thực hiện quyết toán Dự án cải tạo nâng cao chất lượng Nhà máy kềm điện phân Thái Nguyên (công suất 12.500 tấn/năm) và triển khai thực hiện Dự án cải tạo môi trường Nhà máy kềm điện phân Thái Nguyên.

+ Công ty đã triển khai thực hiện công tác khảo sát, chuẩn bị dự án đối với các dự án (Đầu tư xây dựng nhà ở tập thể tại Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn; Đầu tư cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy Nhà máy kềm điện phân Thái Nguyên; Đầu tư tuyển bạc trong bùn thủy luyện kềm tại Nhà máy kềm điện phân Thái Nguyên) làm cơ sở để triển khai thực hiện đầu tư năm 2024.

+ Hoạt động đầu tư năm 2023 còn tồn tại: thời gian triển khai các thủ tục pháp lý của một số dự án (điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư, điều chỉnh ĐTM,

thâm duyệt thiết kế PCCC,...) mất nhiều thời gian nên tiến độ thực hiện đầu tư còn chậm, như: Dự án cải tạo môi trường Nhà máy kẽm điện phân Thái Nguyên; Dự án đầu tư nâng cấp bãi thải SaLung xưởng tuyển Làng Hích.

- *Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023:*

Cổ phần phát hành : 18.000.000 cổ phần
Mệnh giá cổ phần : 10.000 đ/cp
Giá trị : 180.000.000.000 đồng

2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc

Về thẩm định báo cáo đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Giám đốc trong năm 2023, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

2.1. *Giám sát hoạt động của HĐQT*

- Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ và họp bất thường liên quan đến chỉ đạo hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đến kiện toàn bộ máy hoạt động Công ty;

- HĐQT đã có chỉ đạo sát sao, phù hợp với thực tiễn khi hoạt động kinh doanh năm 2023 gặp rất nhiều khó khăn do giá bán sản phẩm giảm mạnh.

- Các hoạt động của HĐQT đã hỗ trợ và tạo điều kiện tốt cho hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về hoạt động của HĐQT trong các quyết sách được phân quyền.

2.2. *Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc*

- Ban Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao. Giám đốc họp Ban điều hành bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng/ban/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT;

- Ban Giám đốc đã tích cực triển khai các nhiệm vụ Nghị quyết, Quyết định HĐQT giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh, đã tăng cường công tác kiểm tra quản lý;

- Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản đã ổn định nhưng cần nâng cao hiệu quả hơn nữa tận thu các sản phẩm đi kèm tránh lãng phí tài nguyên.

- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2023 hoàn thành chỉ tiêu về doanh thu nhưng mới hoàn thành 43,1% chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua. Nhiều khoản chi phí vượt so với kế hoạch đã được thông qua.

3. Những kiến nghị, đề xuất

Năm 2023, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh điều hành của Công ty. Ban kiểm soát sẽ tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc, có trách nhiệm báo cáo trước đại hội. Để đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị sau:

*** Về định hướng phát triển kinh doanh:**

- Ban điều hành Công ty cần tập trung mọi nguồn lực nâng cao hiệu quả khai thác mỏ Núi Pháo, điều hành sản xuất tại mỏ Cúc Đường có hiệu quả.

- Công ty cần cân đối lựa chọn các phương án đầu tư phù hợp với diễn biến giá cả thị trường.

- Cần nâng cao công tác dự báo trung và dài hạn để có những quyết sách phù hợp trong công tác đầu tư.

- Ban điều hành cần làm tốt công tác quản lý tài nguyên, xây dựng kế hoạch khoan thăm dò nâng cấp trữ lượng phải có đầy đủ cơ sở hiện trạng từng khối. Thiết kế khai thác các khối tuân thủ đúng các tiêu chuẩn trữ lượng của Bộ tài nguyên môi trường (Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT).

- Ban điều hành cần xây dựng lại hệ thống định mức phù hợp thực tế trình HĐQT phê duyệt trong năm 2024.

- Trong quá trình triển khai hoạt động năm 2024, Ban Điều hành cần bám sát kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Đối với những khoản chi phí không có trong kế hoạch hoặc phát sinh cần xem xét phê duyệt của đơn vị có thẩm quyền trước khi thực hiện. Đặc biệt không để tiếp diễn tình trạng chi vượt các chi phí đã được phê duyệt mà không có sự báo cáo phê duyệt trong các năm tiếp theo.

*** Về công tác tổ chức lao động:**

- Lao động: Đề nghị Ban điều hành xây dựng các giải pháp tiếp tục rà soát, sắp xếp và tổ chức lại sản xuất để giảm lao động quản lý, lao động phục vụ. Mục tiêu tỷ lệ lao động quản lý $\leq 12\%$ đến năm 2025. Hiện tại quá cao (trên 15,3%) so với các đơn vị cùng lĩnh vực.

- Tiền lương:

+ Công ty tiếp tục xây dựng phương án chi trả tiền lương gắn với sản phẩm, khối lượng công việc và hiệu quả công việc thông qua công cụ KPI, ưu tiên tiền lương cho các vị trí quan trọng quyết định năng suất, hiệu quả của các đơn vị, như lao động hầm lò, lao động điện phân kềm, lao động đốt lò, thợ bậc cao... nhằm thúc đẩy khả năng cống hiến, phấn đấu của cán bộ, công nhân lao động giỏi, có năng lực.

+ Tất cả các khoản chi cho Người lao động tập hợp vào Nợ TK 334 Công ty phải thực hiện rõ ràng từ Công ty tới các đơn vị trực thuộc và có hồ sơ pháp lý phân phối đến người lao động.

- Quản lý lao động: Công ty cần thống nhất mẫu bảng biểu, cách thức chấm công cho tất cả các đơn vị, xí nghiệp.

*** Về tổ chức sản xuất:**

- Phát huy tối đa công suất của dây chuyền thiết bị, duy trì bảo dưỡng máy móc thiết bị, xử lý sự cố kịp thời đảm bảo máy móc thiết bị luôn chạy ổn định.

- Đặc biệt quan tâm đến chất lượng sản phẩm nhằm tạo được sức cạnh tranh trên thị trường.

- Làm tốt công tác đào tạo, đào tạo lại để không ngừng hoàn thiện, nâng cao năng lực quản lý và tay nghề cho CBCNV.



- Ngoài việc quan tâm đến vấn đề sản xuất, Công ty cần đặc biệt quan tâm chú trọng đến vấn đề ATVSLĐ, PCCC. Đặc biệt không để xảy ra những tai nạn lao động nghiêm trọng trong quá trình sản xuất.

- Công tác sửa chữa, đầu tư xây dựng cơ bản cần xem xét hạng mục cần thiết, trên cơ sở định hướng tiết kiệm đảm bảo mục tiêu phát triển và bền vững.

*** Về công tác quản lý khác**

Các quy trình, quy chế, quy định của Công ty cần được chỉnh sửa, bổ sung lại theo Điều lệ mới sửa đổi. Cập nhật bổ sung các quy định mới của Luật Chứng khoán, Luật đầu tư và các quy định khác của pháp luật đã thay đổi.

Công tác xây dựng kế hoạch của các đơn vị trong Công ty cần sát thực tế hơn nữa, trên tinh thần chống lãng phí để xây dựng Công ty bền vững.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

- Thực hiện theo đúng chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Giám sát kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động kinh doanh theo nghị quyết của HĐQT năm 2024.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2024.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT theo dõi, phát biểu ý kiến đóng góp cho các cuộc họp.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 kính trình Đại hội đồng cổ đông cũng như một số đề xuất, kiến nghị tới HĐQT, Ban điều hành Công ty. Xin chúc các Quý cổ đông, Quý vị đại biểu, Nhà đầu tư, sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

T/M Ban Kiểm soát
Trưởng Ban



Nguyễn Đình Chiến

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO

Số: 1350/TTr - TMC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ban hành kèm theo Quyết định số 3133/QĐ - TMC ngày 20/9/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán CPA Việt Nam.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán, Báo cáo tài chính gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2023 sau kiểm toán được Công ty đăng tại địa chỉ website <http://kimloaimau.com.vn>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: VP, P. TCKT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyền

Số: 1351 /TTr-TMC

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH
Phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ban hành kèm theo Quyết định số 3133/QĐ - TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2023
1	Lợi nhuận trước thuế năm nay	Đồng	50 089 189 547
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	12 644 307 819
3	Lợi nhuận sau thuế năm nay (3=1-2)	Đồng	37 444 881 728
4	Lợi nhuận sau thuế năm trước	Đồng	31 567 155 344
-	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	Đồng	35 077 683 599
-	LNST điều chỉnh theo KN của CQQLNN	Đồng	(3 577 617 599)
-	Điều chỉnh lại LNST do đánh giá lại TSCĐ trên BCTC hợp nhất năm 2022	Đồng	67 089 344
5	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (5=3+4)	Đồng	69 012 037 072
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm nay (%)	Đồng	27
7	Lợi nhuận sau thuế chi trả cổ tức năm nay	Đồng	48 600 000 000
8	Lợi nhuận trích lập các quỹ (8=5-7)	Đồng	5 044 881 728
8.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	0
8.2	Quỹ thưởng Viên chức quản lý	Đồng	0
8.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	5 044 881 728
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	1 544 881 728

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2023
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	3 500 000 000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (9=5-7-8)	Đồng	15 367 155 344

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: VP, Thư ký, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyên

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2023
1	Lợi nhuận trước thuế năm nay	Đồng	30 000 000 000
2	Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	10 000 000 000
3	Lợi nhuận sau thuế năm nay (1=2)	Đồng	20 000 000 000
4	Lợi nhuận sau thuế năm trước	Đồng	10 000 000 000
5	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	Đồng	10 000 000 000
6	Lợi nhuận sau thuế năm nay (3+4+5)	Đồng	40 000 000 000
7	Chi phí phân phối năm nay	Đồng	10 000 000 000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm nay (6-7)	Đồng	30 000 000 000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	Đồng	15 367 155 344
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm nay (8+9)	Đồng	45 367 155 344

Số: 1352 /TTr - TMC

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico sửa đổi, bổ sung lần thứ tư được ban hành kèm theo Quyết định số 3133/QĐ - TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty;

1. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty về mức thù lao đối với các thành viên HĐQT và thành viên BKS. Công ty đã thực hiện chi trả thù lao như sau:

TT	Chức danh	Mức lương CB để XD (Trđ/th)	Số lượng	Mức thù lao	Tiền thù lao đ/ng/ th	Số tháng	Thực hiện năm 2023
1	Chủ tịch HĐQT	52,00	1	20%	10.400.000	12	124.800.000
2	Thành viên HĐQT	46,00	4	20%	9.200.000	12	441.600.000
3	Trưởng BKS	46,00	1	20%	9.200.000	12	110.400.000
4	Ủy viên BKS	42,00	4	20%	8.400.000	12	403.200.000
	Cộng		10				1.080.000.000

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2024, Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 bằng 100% theo kết quả thực hiện chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2023 như sau:

TT	Chức danh	Mức lương CB để XD (Trđ/th)	Số lượng	Mức thù lao	Tiền thù lao đ/ng/ th	Số tháng	Tiền thù lao thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)
1	Chủ tịch HĐQT	52,00	1	20%	10.400.000	12	124.800.000	100
2	Thành viên HĐQT	46,00	4	20%	9.200.000	12	441.600.000	100
3	Trưởng BKS	46,00	1	20%	9.200.000	12	110.400.000	100
4	Ủy viên BKS	42,00	4	20%	8.400.000	12	403.200.000	100
	Cộng		10				1.080.000.000	100

(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi triệu đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: VP, Thư ký, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lý Xuân Tuyên

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Số tài khoản	Loại tài khoản	Đơn vị
1	Chi nhánh HCM	123 Đường Nguyễn Huệ	1234567890	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh HCM
2	Chi nhánh HN	456 Đường Trần Hưng Đạo	9876543210	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh HN
3	Chi nhánh TP	789 Đường Lê Lợi	0123456789	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh TP
4	Chi nhánh ĐN	101 Đường Nguyễn Huệ	1122334455	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh ĐN
5	Chi nhánh HN	202 Đường Trần Hưng Đạo	2233445566	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh HN

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Số tài khoản	Loại tài khoản	Đơn vị
1	Chi nhánh HCM	123 Đường Nguyễn Huệ	1234567890	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh HCM
2	Chi nhánh HN	456 Đường Trần Hưng Đạo	9876543210	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh HN
3	Chi nhánh TP	789 Đường Lê Lợi	0123456789	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh TP
4	Chi nhánh ĐN	101 Đường Nguyễn Huệ	1122334455	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh ĐN
5	Chi nhánh HN	202 Đường Trần Hưng Đạo	2233445566	Tài khoản thanh toán	Chi nhánh HN

Số: 1353 /TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái nguyên - Vimico (TMC) kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của (TMC) như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;
- + Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C - CN Hà Nội;
- + Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISIC.

3. Đề xuất về việc lựa chọn công ty kiểm toán

- Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như trên;
- Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát làm đầu mối phối hợp với Công ty lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, BKS.

T/M Ban Kiểm soát
Trưởng Ban



Nguyễn Đình Chiến

TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU
THÁI NGUYÊN - VIMICO

Số: 1354 /TTr - TMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ban hành kèm theo Quyết định số 3133/QĐ-TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 1518/QĐ-HĐQT ngày 20/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành theo Quyết định số 1518/QĐ-HĐQT ngày 20/5/2022 (Có văn bản gửi kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: VP, Thư ký



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyên





**NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI BỔ SUNG
 QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
 (Ban hành kèm theo Tờ trình số 135/TTr-TMC ngày 02/15/2024)

STT	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (Quyết định số 1518/QĐ-TMC ngày 20/5/2021)	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
	PHẦN QUYẾT ĐỊNH	PHẦN QUYẾT ĐỊNH	
1	Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ban hành kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-TMC ngày 20/5/2021 của Công ty	Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ban hành kèm theo Quyết định số 3313/QĐ-TMC ngày 20/9/2022 của Công ty	Hiệu chỉnh theo quy định hiện hành. Điều lệ Công ty đã được SĐBS năm 2022
2	Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1646/QĐ-TMC ngày 21/7/2014 của Hội đồng quản trị Công ty.	Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1518/QĐ-TMC ngày 20/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.	Hiệu chỉnh theo quy định hiện hành.
	CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	
3	Khoản 2 Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh 2. Đối tượng điều chỉnh a) Thành viên Hội đồng quản trị; b) Thành viên Ban Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng Công ty, các bộ phận và cá nhân giúp việc cho Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty con, đơn vị trực thuộc của Công ty	Khoản 2, Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh 2. Đối tượng điều chỉnh a) Thành viên Hội đồng quản trị; b) Thành viên Ban Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng Công ty, các bộ phận và cá nhân giúp việc cho Hội đồng quản trị, Giám đốc chi nhánh , đơn vị trực thuộc của Công ty	- Sửa đổi cho phù hợp thực tế. Hiện nay Công ty không còn mô hình công ty con
4	Điểm c khoản 3, Điều 8. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ chế độ, quyết định mức lương và lợi ích khác đối với Giám	Điểm c khoản 3, Điều 8. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ chế độ, quyết định mức lương và lợi ích khác đối với Giám	- Sửa đổi cho phù hợp thực tế. Hiện nay Công ty không còn mô hình công ty con

STT	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (Quyết định số 1518/QĐ-TMC ngày 20/5/2021)	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
	đốc Công ty, Phó Giám đốc công ty, Kế toán trưởng Công ty, Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ Giám đốc, đơn vị trực thuộc, Trưởng phòng và các chức danh khác theo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.	đốc Công ty, Phó Giám đốc công ty, Kế toán trưởng Công ty, Giám đốc chi nhánh, đơn vị trực thuộc, Trưởng phòng và các chức danh khác theo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.	
5	Điểm d, khoản 3 Điều 8 d) Quyết định cơ cấu tổ chức, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định ban hành quy chế quản trị nội bộ Công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty con chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác theo đề nghị của Giám đốc Công ty;	Điểm d, khoản 3 Điều 8 d) Quyết định cơ cấu tổ chức, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định ban hành quy chế quản trị nội bộ Công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác theo đề nghị của Giám đốc Công ty;	- Sửa đổi cho phù hợp thực tế. Hiện nay Công ty không còn mô hình công ty con
6	Khoản 7 Điều 8. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm	Khoản 7 Điều 8. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục trong thời gian ít nhất một (01) năm có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện Nghị quyết nói trên.	- Bổ sung để phù hợp với khoản 7, Điều 25- Điều lệ Cty hiện hành.



STT	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (Quyết định số 1518/QĐ-TMC ngày 20/5/2021)	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
7	Khoản 5 Điều 15 - Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 5. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành của công ty và các công ty con thì thù lao được công bố phải bao gồm các khoản lương, thưởng gắn với chức danh điều hành và các khoản thù lao khác.	Khoản 5 Điều 15 - Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 5. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành của công ty thì thù lao được công bố phải bao gồm các khoản lương, thưởng gắn với chức danh điều hành và các khoản thù lao khác.	- Sửa đổi cho phù hợp thực tế. Hiện nay Công ty không còn mô hình công ty con
8	Chương VIII Điều khoản thi hành Khoản 2 Điều 25 Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1646/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2014 của Hội đồng quản trị Công ty	Chương VIII Điều khoản thi hành Khoản 2 Điều 25 Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1518/QĐ-HĐQT ngày 20/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty	

Số: 1355 /TTr - TMC

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 5 năm 2024.

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi nội dung đăng ký mã ngành trong Giấy đăng ký kinh doanh

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2024 và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ban hành theo Quyết định số 3133/QĐ-TMC ngày 20/9/2022 của Hội đồng quản trị Công ty

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600100003 đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/2/2023 của Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico

Căn cứ vào nhu cầu thực tế về thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi nội dung đăng ký mã ngành trong Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
29	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình khai thác mỏ; thiết kế lắp đặt thiết bị công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; Thiết kế chế tạo các cấu kiện cơ khí xây dựng)	7110

- Nay đề nghị điều chỉnh là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
29	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và chấp thuận thông qua. /.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: VP, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Xuân Tuyên

